

Bản án số: 16/2023/DS-ST

Ngày: 24-7-2023

“V/v tranh chấp dân sự về
hợp đồng góp hụi”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỊNH BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Ngọc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Thanh Hoàng; bà Lương Thị Hoàng Kim.

Thư ký phiên tòa: ông Châu Kim Sol – Thư ký tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tịnh Biên tham gia phiên tòa: bà Bùi Thị Kim Chi.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2021 “Tranh chấp dân sự về hợp đồng góp hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1977, nơi cư trú: tổ A, khóm I, thị trấn C, huyện T (nay là phường C, thị xã T), tỉnh An Giang.

- *Bị đơn:* bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953, nơi cư trú: tổ A, khóm I, thị trấn C, huyện T (nay là phường C, thị xã T), tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng:*

- bà Phan Thị Kim C, sinh năm 1988;
- bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1956;
- bà Đặng Thị B, sinh năm 1950.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H có mặt; Riêng bị đơn bà Nguyễn Thị T và những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 04 tháng 3 năm 2021 và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H trình bày:*

Bà có mở các dây hụi do bà làm chủ hụi để hưởng tiền huê hồng, mỗi chân hụi là 200.000 đồng, gồm có hụi tuần và hụi 10 ngày, mỗi lần khai hụi bà được hưởng tiền hoa hồng 100.000 đồng. Bà Nguyễn Thị T có tham gia các dây hụi

cụ thể như sau:

- Dây hụi thứ 1: Khai hụi ngày 15/5/2018 (ngày 01/4/2018 - âm lịch) bà **T** tham gia 08 phần, dây hụi 200.000 đồng, loại hụi 10 ngày hốt hụi một lần. Trong dây hụi này có 21 người tham gia, tổng cộng có 62 chân.

Bà **T** hốt hụi 08 chân vào các ngày như sau:

- + Ngày 10/4/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 20/4/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 10/7/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 20/7/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 23/7/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 10/8/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 10/12/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 20/12/2018 âm hốt 01 chân

Bà **T** đã đóng hụi chết đến ngày 20/7/2019 âm là 47 lần, còn lại 15 lần x 16.000.000 đồng = 24.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ 2: khai hụi ngày 08/6/2018 (ngày 25/4/2018- âm lịch) bà **T** tham gia 05 phần, dây hụi 200.000 đồng, loại hụi 10 ngày hốt hụi một lần. Trong dây hụi này có 19 người tham gia, tổng cộng có 49 chân.

Bà **T** hốt hụi 05 chân vào các ngày như sau:

- + Ngày 15/5/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 25/6/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 15/7/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 05/8/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 15/11/2018 âm hốt 01 chân

Bà **T** đã đóng hụi được 46 lần, còn lại 03 lần đóng hụi chết chưa đóng, 03 lần x 1.000.000 đồng = 3.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ 3: Khai hụi ngày 08/6/2018 (ngày 25/4/2018 - âm lịch) bà **T** tham gia 05 phần, dây hụi 200.000 đồng, loại hụi 10 ngày hốt hụi một lần. Trong dây hụi này có 19 người tham gia, tổng cộng có 50 chân.

Bà **T** hốt hụi 05 chân vào các ngày như sau:

- + Ngày 25/5/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 25/6/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 25/7/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 15/9/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 25/10/2018 âm hốt 01 chân

Bà **T** đã đóng hội sống được 46 lần, còn lại 04 lần đóng hội chết chưa đóng, 04 lần x 1.000.000 đồng = 4.000.000 đồng.

- Dây hội thứ 4: khai hội ngày 07/10/2018 (ngày 28/8/2018 - âm lịch) bà **T** tham gia 10 phần, dây hội 200.000 đồng, loại hội tuần hốt hội một lần. Trong dây hội này có 14 người tham gia, tổng cộng có 51 chân.

Bà **T** hốt hội 10 chân vào các ngày như sau:

- + Ngày 28/8/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 27/9/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 19/10/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 03/11/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 10/11/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 06/01/2019 âm hốt 01 chân
- + Ngày 28/05/2019 âm hốt 01 chân
- + Ngày 05/06/2019 âm hốt 01 chân
- + Ngày 19/06/2019 âm hốt 01 chân
- + Ngày 03/08/2019 âm hốt 01 chân

Bà **T** đã đóng hội được 46 lần, còn lại 05 lần đóng hội chết chưa đóng, 05 lần x 2.000.000 đồng = 10.000.000 đồng.

- Dây hội thứ 5: khai hội ngày 07/10/2018 (ngày 28/8/2018 - âm lịch) bà **T** tham gia 05 phần, dây hội 200.000 đồng, loại hội tuần hốt hội một lần. Trong dây hội này có 18 người tham gia, tổng cộng có 52 chân.

Bà **T** hốt hội 05 chân vào các ngày như sau:

- + Ngày 07/9/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 18/10/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 03/11/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 01/12/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 15/12/2018 âm hốt 01 chân

Bà **T** đã đóng hội được 46 lần, còn lại 06 lần đóng hội chết chưa đóng, 06 lần x 1.000.000 đồng = 6.000.000 đồng.

- Dây hội thứ 6: khai hội ngày 30/10/2018 (ngày 22/9/2018 - âm lịch) bà **T** tham gia 05 phần, dây hội 200.000 đồng, loại hội tuần hốt hội một lần. Trong dây hội này có 20 người tham gia, tổng cộng có 61 chân.

Bà **T** hốt hội 05 chân vào các ngày như sau:

- + Ngày 29/9/2018 âm hốt 01 chân
- + Ngày 07/10/2018 âm hốt 01 chân

- + Ngày 21/10/2018 ãl hót 01 chân
- + Ngày 19/11/2018 ãl hót 01 chân
- + Ngày 05/03/2019 ãl hót 01 chân

Bà **T** ðã ðóng hui ðược 42 lần, còn lại 19 lần ðóng hui chết chưa ðóng, 19 lần x 1.000.000 ðồng = 19.000.000 ðồng.

- Dây hui thứ 7: khai ngày 30/10/2018 (ngày 22/9/2018 - âm lịch) bà **T** tham gia 05 chân dây hui 200.000 ðồng, loại hui tuần hót hui một lần. Trong dây hui này có 21 người tham gia, tổng cộng có 62 chân.

Bà **T** hót hui 05 chân vào các ngày như sau:

- + Ngày 29/9/2018 ãl hót 01 chân
- + Ngày 07/10/2018 ãl hót 01 chân
- + Ngày 14/10/2018 ãl hót 01 chân
- + Ngày 19/11/2018 ãl hót 01 chân
- + Ngày 26/11/2018 ãl hót 01 chân

Bà **T** ðã ðóng hui ðược 42 lần, còn lại 20 lần ðóng hui chết chưa ðóng, 20 lần x 1.000.000 ðồng = 20.000.000 ðồng.

- Dây hui thứ 8: khai hui ngày 10/01/2019 (ngày 06/12/2018 - âm lịch) bà **T** tham gia 10 phần, dây hui 200.000 ðồng, loại hui tuần hót hui một lần. Trong dây hui này có 16 người tham gia, tổng cộng có 59 chân.

Bà **T** hót hui 10 chân vào các ngày như sau:

- + Ngày 06/12/2018 ãl hót 01 chân
- + Ngày 12/12/2018 ãl hót 01 chân
- + Ngày 19/12/2018 ãl hót 01 chân
- + Ngày 10/01/2019 ãl hót 01 chân
- + Ngày 24/01/2019 ãl hót 01 chân
- + Ngày 02/02/2019 ãl hót 01 chân
- + Ngày 09/02/2019 ãl hót 01 chân
- + Ngày 23/02/2019 ãl hót 01 chân
- + Ngày 26/04/2019 ãl hót 01 chân
- + Ngày 04/05/2019 ãl hót 01 chân

Bà **T** ðã ðóng hui ðược 32 lần, còn lại 27 lần ðóng hui chết chưa ðóng, 27 lần x 2.000.000 ðồng = 54.000.000 ðồng.

- Dây hui thứ 9: khai hui ngày 10/01/2019 (ngày 06/12/2018 - âm lịch) bà **T** tham gia 10 phần, dây hui 200.000 ðồng, loại hui tuần hót hui một lần. Trong dây hui này có 16 người tham gia, tổng cộng có 62 chân.

Bà **T** hốt hụi 10 chân vào các ngày như sau:

- + Ngày 06/12/2018 âl hốt 01 chân
- + Ngày 12/12/2018 âl hốt 01 chân
- + Ngày 19/12/2018 âl hốt 01 chân
- + Ngày 10/01/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 02/02/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 09/02/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 23/02/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 19/04/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 16/06/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 09/07/2019 âl hốt 01 chân

Bà **T** đã đóng hụi được 32 lần, còn lại 30 lần đóng hụi chết chưa đóng, 30 lần x 2.000.000 đồng = 60.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ 10: khai hụi ngày 08/06/2019 (ngày 06/05/2019 - âm lịch) bà **T** tham gia 05 phần, dây hụi 200.000 đồng, loại hụi tuần hốt hụi một lần. Trong dây hụi này có 16 người tham gia, tổng cộng có 57 chân.

Bà **T** hốt hụi 05 chân vào các ngày như sau:

- + Ngày 06/05/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 20/05/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 04/06/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 25/06/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 10/07/2019 âl hốt 01 chân

Bà **T** đã đóng hụi được 12 lần, còn lại 45 lần đóng hụi chết chưa đóng, 45 lần x 1.000.000 đồng = 45.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ 11: khai hụi ngày 08/06/2019 (ngày 06/05/2019 - âm lịch) bà **T** tham gia 05 phần, dây hụi 200.000 đồng, loại hụi tuần hốt hụi một lần. Trong dây hụi này có 17 người tham gia, tổng cộng có 56 chân.

Bà **T** hốt hụi 05 chân vào các ngày như sau:

- + Ngày 06/05/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 13/05/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 20/05/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 04/06/2019 âl hốt 01 chân
- + Ngày 09/08/2019 âl hốt 01 chân

Bà **T** đã đóng hụi được 12 lần, còn lại 44 lần đóng hụi chết chưa đóng, 45 lần x 1.000.000 đồng = 44.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ 12: khu hụi ngày 08/06/2019 (ngày 06/05/2019 - âm lịch) bà **T** tham gia 10 phần, dây hụi 200.000 đồng, loại hụi tuần hốt hụi một lần. Trong dây hụi này có 16 người tham gia, tổng cộng có 55 chân.

Bà **T** hốt hụi 10 chân vào các ngày như sau:

- + Ngày 06/05/2019 10 hốt 01 chân
- + Ngày 13/05/2019 10 hốt 01 chân
- + Ngày 20/05/2019 10 hốt 01 chân
- + Ngày 27/05/2019 10 hốt 01 chân
- + Ngày 11/06/2019 10 hốt 01 chân
- + Ngày 18/06/2019 10 hốt 01 chân
- + Ngày 25/06/2019 10 hốt 01 chân
- + Ngày 03/07/2019 10 hốt 01 chân
- + Ngày 17/07/2019 10 hốt 01 chân
- + Ngày 23/08/2019 10 hốt 01 chân

Bà **T** đã đóng hụi được 12 lần, còn lại 43 lần đóng hụi chêt chưa đóng, 43 lần x 2.000.000 đồng = 86.000.000 đồng.

Tổng cộng bà **Nguyễn Thị T** tham gia là 12 dây hụi, 83 chân, còn nợ lại số tiền 375.000.000 đồng, đến ngày 10/8/2019 bà **Nguyễn Thị T** có trả được 5.500.000 đồng, còn nợ hụi lại là 369.500.000 đồng.

Bà **H** yêu cầu bà **Nguyễn Thị T** trả lại số tiền còn nợ hụi là 369.500.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất của số tiền này.

- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà **Nguyễn Thị T** đều vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

* Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Bà **H** có tổ chức các dây hụi do bà làm chủ hụi để hưởng hoa hồng gồm hụi tuần và hụi 10 ngày, có liệt kê danh sách hụi viên và bà **T** là một trong các hụi viên. Từ năm 2018 – 2019 bà **T** có tham gia 12 dây hụi mỗi kỳ 200.000 đồng, bà **T** tham gia 83 phần và đã đăng ký lĩnh 83 phần hụi. Nhưng chưa đóng hụi với số tiền 375.000.000 đồng, đã trả được 5.500.000 đồng, còn nợ lại là 369.500.000 đồng. Những người làm chứng bà **C**, bà **V**, bà **B**

đều khai có tham gia dây hụi với bà **T** và có biết được bà **T** đã lĩnh các phần hụi.

Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 15, 16, 24, 25 Nghị định số 19/2019 ngày 19/02/2019, xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà **Nguyễn Thị Thanh H.** Buộc bị đơn bà **Nguyễn Thị T** trả cho bà **Nguyễn Thị Thanh H** số tiền nợ hụi là 369.500.000 đồng.

- Tài liệu, chứng cứ Tòa án thu thập: Văn bản số 13/CATT ngày 21/02/2022 của **Công an thị trấn C** về phúc đáp kết quả nơi cư trú của bị đơn bà **Nguyễn Thị The**.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền: theo nguyên đơn bà **Nguyễn Thị Thanh H** khởi kiện đối với bị đơn bà **Nguyễn Thị T** có nơi cư trú tại **tổ A, khóm B, thị trấn C, huyện T (nay là phường C, thị xã T), tỉnh An Giang** theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tịnh Biên.

- Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: bị đơn bà **Nguyễn Thị T** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ có mặt tại phiên tòa lần thứ hai, nhưng vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

- Quan hệ pháp luật: nguyên đơn khởi kiện tranh chấp dân sự về hợp đồng góp hụi bằng tiền, nên xác định vụ án tranh chấp là tranh chấp dân sự về hợp đồng góp hụi theo quy định tại Điều 471 của Bộ luật Dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét về giao dịch thấy rằng: Trên cơ sở yêu cầu của nguyên đơn, lời khai của những người làm chứng, có cơ sở xác định đây là giao dịch dân sự về góp hụi có lãi, bằng tiền theo quy định Điều 21 Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ.

Theo yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng, bà **H** có tổ chức các dây hụi do bà làm chủ hụi để hưởng hoa hồng gồm hụi tuần và hụi 10 ngày, bà **T** là một trong các hụi viên tham gia, việc tổ chức chơi hụi được chủ hụi và các hụi viên thống nhất, có lập danh sách thành viên tham gia. Từ năm 2018 – 2019 bà **T** có tham gia 12 dây hụi mỗi kỳ 200.000 đồng, bà **T** tham gia 83 phần, tại các kỳ mở hụi và khai hụi bà **T** đưa ra mức lãi cao nên được lĩnh hụi hết 83 phần. Đến nay bà **T**

chưa đóng hụi với số tiền 375.000.000 đồng, đã trả được 5.5000.000 đồng, còn nợ lại là 369.500.000 đồng. Theo lời khai của những người làm chứng là bà C, bà V, bà B đều khai có tham gia dây hụi với bà T và có biết được bà T đã lĩnh các phần hụi, vì vậy có cơ sở xác định việc bà T tham gia chơi hụi và chưa đóng hụi chết của bà H là có thật.

Theo văn bản số 13/CATT ngày 21/02/2022 của Công an thị trấn C xác nhận: “bà Nguyễn Thị T, ĐKTT tại tổ A, khóm B, thị trấn C, huyện T, tỉnh An Giang, hiện nay bà Nguyễn Thị T đang sinh sống tại địa phương với con trai là ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986”. Vì vậy, trong thời gian thụ lý vụ án, Toà án đã thực hiện tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà T theo quy định tại nơi cư trú và nơi sinh sống thuộc tổ A, khóm B, thị trấn C, huyện T (nay là phường C, thị xã T), tỉnh An Giang.

Như vậy, trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Nguyễn Thị T không đến theo triệu tập của Toà án và không trình bày ý kiến phản bác đối với yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H nên được xem như bị đơn không phản đối đối với tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn đưa ra đây là tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định.

Theo quy định tại điều 15, 16, 17, 18 và Điều 24 Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ, thì bà T là hụi viên đã vi phạm nghĩa vụ do không góp phần hụi của mình khi đến hạn, nên bà T chủ hụi có quyền yêu cầu bà T trả lại tiền hụi đã góp thay và không yêu cầu tính lãi là phù hợp với quy định nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

Theo ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà T có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền nợ hụi 369.500.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nguyên đơn không phải chịu án phí nên được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn bà Nguyễn Thị T thuộc trường hợp người cao tuổi được quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, tuy nhiên bà T không có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó, bị đơn phải chịu án phí theo mức có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 147, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 466, 468, 471 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 15, 16, 21, 22, 24 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh H đối với bà Nguyễn Thị The .

- Buộc bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền nợ hụi 369.500.000đ (Ba trăm, sáu mươi chín triệu, năm trăm ngàn đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị T phải chịu 18.475.000đ (mười tám triệu, bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí.

Bà Nguyễn Thị Thanh H được hoàn lại tiền tạm ứng án phí 9.238.000 đồng (chín triệu, hai trăm, ba mươi tám ngàn đồng) đã nộp theo phiếu thu số TU/2019/0006351 ngày 30 tháng 03 năm 2021 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T (nay là thị xã T).

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tx. Tịnh Biên (2);
- Chi cục THADS tx. Tịnh Biên (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Ngọc Mỹ

